

DANH SÁCH THỰC TẬP SINH KỸ NĂNG
LIST OF TECHNICAL INTERN TRAINEE CANDIDATES

1. Thông tin cơ quan phái cử của Việt Nam/Information of Vietnamese Approved

Sending Organization:

Tên/Name: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO ĐỈNH CAO

Số giấy phép/License No.: 1119

Tên người đại diện/Name of Representative: PHẠM CHÍ NGHĨA

Địa chỉ/Address: Số 242 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại/Tel: (024) 66556699

2. Thông tin đoàn thể giám sát của Nhật Bản/Information of Japanese Supervising

Organization:

Tên/Name: NGHIỆP ĐOÀN HIGHBRIDGE /ハイブリッジ協同組合

Số giấy phép/License No.: 許1804000483

Tên người đại diện/Name of Representative: TSUKIHANA TAKUMI /月花 拓美

Địa chỉ/Address: Saitama-Ken, Saitama-Shi, Minami-Ku, Bessho 1-3-18 305
/埼玉県さいたま市南区别所1－3－18305屋

Điện thoại/Tel: (+81)048-708-1098

3. Thông tin cơ quan tiếp nhận của Nhật Bản/Information of Japanese Implementing Organization:

Tên/Name: Công ty TNHH Tập Đoàn K&J /株式会社K&Jコーポレーション

Mã số pháp nhân/Corporate No.:

Tên người đại diện/Name of Representative: YAMAI RIKUYA /山井 陸也

Địa chỉ/Address: Tochigi-ken, Tochigi-shi, Iwaimachi 2-29 /栃木県栃木市祝町2-29

Điện thoại/Tel: (+81) 282-23-1986

4. Thông tin về thực tập sinh kỹ năng/Information of Technical Intern Trainee Candidates:

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	DO NGOC ANH	07/02/2003	Nam/ Male		Application of construction equipment	01/03/2025

Ngày/Date 17 tháng/month 01 năm/year 2025

Chứng nhận bởi Cục Quản lý lao động ngoài nước/Approved by Department of Overseas Labour – Dolab.